

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước**  
**Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

**Công ty:** Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa.

**Trụ sở chính:** B15, đường công nghiệp 6, khu công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội.

**Điện thoại:** 0243.8753213.

**Fax:** 0243.8752436.

**Người thực hiện công bố thông tin:**

Ông: Nguyễn Quốc Cường – Giám đốc Công ty.

Địa chỉ: B15, đường công nghiệp 6, khu công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội.

Số điện thoại di động: 0903238133.

Số điện thoại cố định: 0243.8753213.

Fax: 0243.8752436.

**Nội dung thông tin công bố:**

Công bố tài liệu hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

*Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2019*



**Nguyễn Quốc Cường**

CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA

Mã số DN: 0100738312 do Sở KH&ĐT Thành phố  
Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 08 ngày 10/05/2018.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2019

## GIẤY MỜI THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: Cổ đông: ...

Mã cổ đông:

- Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD: ...

- Số lượng cổ phần sở hữu: ..... .. cổ phiếu

...

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa trân trọng thông báo và kính mời Quý vị cổ đông tới dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

**1. Thời gian:** Bắt đầu từ 7h30 ngày 18/04/2019

**2. Địa điểm:** Khách sạn Asean - Số 8, Đường Chùa Bộc, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội

**3. Đối tượng dự họp:** Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa theo Danh sách người sở hữu cổ phần chốt tại ngày 26/03/2019.

**4. Nội dung Đại hội:** Quý cổ đông vui lòng xem nội dung và tài liệu họp Đại hội đăng trên website: <http://www.hanelplastics.com.vn> từ ngày 01/04/2019.

**5. Đăng ký dự họp Đại hội**

Để công tác chuẩn bị Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội (hoặc uỷ quyền tham dự Đại hội) trước 15h ngày 15/04/2019 bằng điện thoại, fax hoặc thư theo địa chỉ công ty:

Bà **Biện Hồng Nhung** - Đại diện Ban tổ chức ĐHĐCĐ Công ty CP Hanel Xốp Nhựa

ĐT: (024) 3875 3213 \* Fax: (024) 3875 2436

**6. Khi đến tham dự Đại hội** Quý vị cổ đông hoặc người được uỷ quyền vui lòng mang theo và xuất trình các giấy tờ sau:

(1) CMND/Hộ chiếu/Bản sao Giấy CNĐKKD; (2) Giấy mời họp; (3) Giấy uỷ quyền họp lệ và bản sao Giấy CMND của người uỷ quyền (trường hợp được uỷ quyền tham dự họp).

Rất mong Quý Cổ đông thu xếp thời gian đến dự đầy đủ và đúng giờ để đảm bảo cho thành công của Đại hội.

Trân trọng./.



NGUYỄN ĐÌNH VINH



CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA

Trụ sở B115, Đường CN6, KCN Sài đồng B, Long

Biển, Hà Nội

Mã số DN: 0100738312 thay đổi lần thứ 08 ngày  
10/05/2018 do SKH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2019

## CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Thời gian tổ chức: Từ 07h30 đến 11h30 ngày 18/04/2019

Địa điểm tổ chức: Khách sạn Asean số 8, đường Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
7h30 - 8h10	- Đón tiếp, hướng dẫn cổ đông đăng ký đại biểu. - Phát tài liệu cho cổ đông.	Ban tổ chức
8h00 - 8h15	- Ổn định tổ chức, Khai mạc	Trưởng ban tổ chức
8h20 - 8h25	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Trưởng ban
8h25 - 8h35	- Giới thiệu thành phần đoàn chủ tịch; - Giới thiệu đoàn thư ký, ban kiểm phiếu;	Trưởng ban tổ chức Chủ tọa
8h35 - 8h45	- Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội.	Đoàn chủ tịch
8h45 - 09h30	- Báo cáo của BGĐ về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019; - Báo cáo hoạt động của HĐQT công ty năm 2018; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát công ty năm 2018; - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2018 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019; - Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018; phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019; phương án trích thưởng cho Ban điều hành và cán bộ chủ chốt năm 2019;	Đoàn chủ tịch
09h30 - 09h45	Nghỉ giải lao (tập hợp câu hỏi lên Đoàn chủ tịch)	Thư ký
09h45 - 10h30	Thảo luận biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội	Đoàn chủ tịch và cổ đông
10h30 - 10h45	Kiểm phiếu biểu quyết, đại biểu nghỉ giải lao	Ban kiểm phiếu
10h45 - 10h55	Thông qua kết quả kiểm phiếu	Trưởng Ban kiểm phiếu
10h55 - 11h10	Thông qua biên bản và nghị quyết của Đại hội. Tuyên bố bế mạc Đại hội.	Ban thư ký Chủ tọa Đại hội.

**Lưu ý:** Tất cả tài liệu liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 sẽ được cập nhật trên Website công ty: (<http://hanelplastics.com.vn>), Quý cổ đông có thể tải các biểu mẫu và tài liệu từ ngày 01/04/2019



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

## GIẤY ỦY QUYỀN

### DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

**Kính gửi:**      **CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA**

Tên cổ đông: .....

CMND/ Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận ĐKKD số:.....cấp ngày:.....tại:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức) .....

Số CMTND.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ: .....Điện thoại:.....Fax:.....

**Số cổ phần sở hữu<sup>(1)</sup>:**.....

Tôi/ Chúng tôi đồng ý ủy quyền cho người có tên dưới đây thay mặt tổ chức tham dự và biểu quyết các vấn đề có liên quan tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa.

**Thông tin người được ủy quyền:**

- Họ và tên: .....
- CMND/Hộ chiếu số: ..... cấp ngày: ..... tại: .....
- Địa chỉ: .....Điện thoại:.....

Tôi/ Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty liên quan đến việc ủy quyền cũng như việc thực hiện quyền của người được ủy quyền.

**Lưu ý:** Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2019. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba..

**Cổ đông ủy quyền**  
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

**Người được ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

---

<sup>(1)</sup>: số cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông tại ngày chốt 26/03/2019





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----380-----

## GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA

**Kính gửi:**      **CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA**

Tên cổ đông/đại diện cổ đông: .....

CMND/ Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận ĐKKD số:.....cấp ngày:.....tại:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức) .....

Số CMTND.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ: .....Điện thoại:.....Fax:.....

**Số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu<sup>(1)</sup>:**.....

Tôi/chúng tôi xác nhận việc đến tham dự và thực hiện các quyền của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa tổ chức ngày 18/04/2019 tại Khách sạn Asean, số 8 Đường Chùa bực, Đống Đa, Hà Nội.

**CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG**

(ký và ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:** Cổ đông/đại diện cổ đông nộp giấy xác nhận tham dự Đại hội và xuất trình: (1) Thư mời, (2) CMND/Hộ chiếu, (3) Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) tại Bàn đón tiếp, kiểm tra tư cách cổ đông để làm thủ tục xác nhận tham dự Đại hội.

---

<sup>(1)</sup>: số cổ phần sở hữu theo danh sách cổ đông tại ngày chốt 26/03/2019

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----38-----



## PHIẾU BIỂU QUYẾT TỪ XA

## CÁC NỘI DUNG NGHỊ SỰ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

(Dành cho các cổ đông không tham dự trực tiếp tại Đại hội cổ đông)

Kính gửi:

CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA

Tên cổ đông:.....

CMND/ Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận ĐKKD số:.....cấp ngày.....tại:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức) .....

Số CMTND.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ: .....Điện thoại:.....Fax:.....

Số cổ phần sở hữu<sup>(1)</sup>:.....

Sau khi đọc các Báo cáo và Tờ trình thuộc nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa, tôi/chúng tôi biểu quyết các vấn đề liên quan, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	TÁN THÀNH	KHÔNG TÁN THÀNH	KHÔNG CÓ Ý KIẾN
1	Báo cáo của BGĐ về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019)			
2	Báo cáo của HĐQT (tại ĐHĐCĐ thường niên 2019)			
3	Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2018 (tại ĐHĐCĐ thường niên 2019)			
4	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019			
5	Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức năm 2018; phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019, phương án trích thưởng ban điều hành và cán bộ chủ chốt 2019.			

Tôi/ Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về các quyết định biểu quyết nêu trên và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty.

**Lưu ý:** Thời gian gửi phiếu biểu quyết của cổ đông về Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa **chậm nhất vào lúc 15<sup>h</sup>00 ngày 15/04/2019 theo dấu bưu điện**. Phiếu biểu quyết được gửi theo hình thức thư đảm bảo đến địa chỉ:

- Địa chỉ: Bà Biện Hồng Nhung – Đại diện Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 - Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa – B15 Đường Công Nghiệp số 6, KCN Sài Đồng B, Phường Long Biên, Hà Nội
- ĐT: (024) 3875 3213 \* Fax: (024) 3875 2436.

Cổ đông

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

<sup>(1)</sup>: Theo danh sách chốt cổ đông tại ngày 26/03/2019



Số: 01 /2019/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2019

**TỜ TRÌNH THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2018  
VÀ LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019 như sau:

**1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam :**

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được HĐQT Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên Website: <http://www.hanelplastics.com.vn> bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên;
2. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018;
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2018;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2018;



**Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018**

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	<b>Tổng tài sản</b>	<b>242.734.853.262</b>
2	<b>Vốn chủ sở hữu</b> <i>Trong đó:</i>	<b>125.199.759.155</b>
2.1	<i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>50.000.000.000</i>
2.2	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>8.020.118.000</i>
2.3	<i>Vốn khác của chủ sở hữu</i>	<i>735.289.565</i>
2.4	<i>Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối</i>	<i>66.444.351.590</i>
3	<b>Tổng Doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>419.945.834.526</b>
4	<b>Tổng chi phí (*)</b>	<b>404.939.720.903</b>
5	<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>15.006.113.623</b>
6	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>11.985.362.423</b>
7	<b>Giá trị sổ sách của cổ phần tại thời điểm 31/12/2018</b>	<b>25.040</b>

(\*) Tổng chi phí bao gồm: Giá vốn hàng bán, Chi phí bán hàng, Chi phí quản lý Doanh nghiệp, Chi phí tài chính và Chi phí khác.

**Ý kiến của Kiểm toán viên:** Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**2. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2019:**

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam là một trong những công ty kiểm toán có uy tín và đã được Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết.



Trong những năm vừa qua, Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa đã ký Hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm với Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam và đơn vị kiểm toán đã thực hiện tốt công việc của mình, được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát đánh giá cao, góp phần vào tính minh bạch của báo cáo tài chính Công ty và tạo được sự tin tưởng của các nhà đầu tư.

**HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.**

**Trân trọng!**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
- Các thành viên HĐQT, Ban GD, Ban KS;
- Lưu HĐQT;

**T.M/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGUYỄN ĐÌNH VINH**



Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2019

**TỜ TRÌNH THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHI TRẢ  
CỔ TỨC NĂM 2018; PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO HĐQT, BKS; PHƯƠNG ÁN  
THƯỜNG BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ CHỦ CHỐT NĂM 2019**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 thông qua các vấn đề sau:

**1. Thông qua phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018:**

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và quy định về tỷ lệ trích lập các quỹ trong Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

**PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	15.006.113.623	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	3.020.751.200	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	14.030.265.538	
3.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	Đồng	2.044.903.115	
3.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	Đồng	11.985.362.423	
4	Lợi nhuận được phân bổ vào các quỹ:	Đồng	4.794.144.969	
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	3.595.608.727	30% LN sau thuế năm 2018





STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
	- Quỹ khen thưởng	Đồng	599.268.121	5% LN sau thuế năm 2018
	- Quỹ phúc lợi	Đồng	599.268.121	5% LN sau thuế năm 2018
5	Trả cổ tức năm 2018 (đã thực hiện tạm ứng cổ tức tỷ lệ 17% từ 28/01/2019)	Đồng	8.500.000.000	Tỷ lệ 17%
6	Trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát	Đồng	300.000.000	
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau (7) = (3)-(4)-(5)-(6)	Đồng	436.120.569	

## 2. Thông qua việc trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2018:

- Mức thù lao cho các thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ phê duyệt là:
  - Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/ người/ tháng
  - Phó Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đồng/ người/ tháng
  - Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/ người/ tháng
- Mức thù lao cho các thành viên BKS được ĐHĐCĐ phê duyệt là:
  - Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/ người/ tháng
  - Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/người/tháng
- Năm 2018, không có thưởng cho các thành viên HĐQT, BKS.

Cụ thể, trong năm 2018, Công ty đã chi tổng số tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS là 300.000.000 đồng, và chi số tiền thưởng vượt kế hoạch của năm 2017 cho các thành viên HĐQT, BKS là 137.000.000 đồng, chi tiết như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao đã được ĐHĐCĐ duyệt (đồng/tháng)	Tổng mức thù lao được hưởng năm 2018 (đồng)	Tổng lương năm 2018, thưởng năm 2017 của TV HĐQT, BKS		Ghi chú
					Lương năm 2018 (đồng)	Thưởng năm 2017 (đồng)	
	<b>Hội đồng quản trị</b>			<b>216.000.000</b>		<b>106.000.000</b>	
1	Nguyễn Đình Vinh	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	60.000.000		30.000.000	
2	Nguyễn Quốc Cường	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	4.000.000	48.000.000	437.112.000	31.000.000	
3	Hoàng Văn Phúc	Thành viên HĐQT	3.000.000	36.000.000		15.000.000	
4	Phùng Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	3.000.000	36.000.000		15.000.000	
5	Nguyễn Văn Hường	Thành viên HĐQT	3.000.000	36.000.000		15.000.000	
	<b>Ban kiểm soát</b>			<b>84.000.000</b>		<b>31.000.000</b>	
1	Nguyễn Minh Trang	Trưởng Ban kiểm	3.000.000	36.000.000		15.000.000	



TT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao đã được ĐHĐCĐ duyệt (đồng/tháng)	Tổng mức thù lao được hưởng năm 2018 (đồng)	Tổng lương năm 2018, thưởng năm 2017 của TV HĐQT, BKS		Ghi chú
					Lương năm 2018 (đồng)	Thưởng năm 2017 (đồng)	
		soát					
2	Nguyễn Tiến Đạt	Kiểm soát viên	2.000.000	24.000.000		8.000.000	
3	Đỗ Thị Lan Anh	Kiểm soát viên	2.000.000	24.000.000		8.000.000	
	<b>Tổng</b>			<b>300.000.000</b>	<b>437.112.000</b>	<b>137.000.000</b>	

**3. Thông qua phương án trả thù lao cho HĐQT, BKS; thưởng Ban điều hành và cán bộ chủ chốt năm 2019:**

**3.1. Đề xuất về mức thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa trong năm 2019 như sau:**

- Thù lao cho Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho Phó Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Thù lao trả cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được trả theo quý.

**3.2. Đề xuất phương án thưởng Ban điều hành và cán bộ chủ chốt năm 2019:**

Thưởng cho Ban điều hành và các cán bộ chủ chốt trong trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch đề ra. Theo đó, nếu Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt được trong năm 2019 vượt kế hoạch đề ra thì Ban điều hành và các cán bộ chủ chốt sẽ được thưởng theo tỷ lệ bằng 30% \*(Lợi nhuận thực hiện sau thuế năm 2019 – Lợi nhuận kế hoạch sau thuế năm 2019).

**Trân trọng!**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
- Các thành viên HĐQT, Ban KS, Ban GĐ;
- Lưu HĐQT.

**T.M/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**NGUYỄN ĐÌNH VINH**



Số: 01/2019/BC - BGD

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2019

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, ngày 18 tháng 04 năm 2019)

#### A. PHẦN THỨ NHẤT

#### ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

#### I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

1. **Về doanh thu và thu nhập khác:** Công ty đạt 419.945 triệu đồng, bằng 92% kế hoạch năm và tăng 2% so với năm 2017.
2. **Về lợi nhuận trước thuế:** Công ty đạt 15.006 triệu đồng, bằng 51% kế hoạch năm và giảm 46% so với năm 2017.
3. **Về lợi nhuận sau thuế:** Công ty đạt 11.985 triệu đồng, bằng 51% kế hoạch năm và giảm 46% so với năm 2017.
4. **Về khấu hao tài sản cố định:** Công ty đạt 21.462 triệu đồng, tăng 12% so với năm 2017.
5. **Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:** Công ty đạt 15.342 triệu đồng, bằng 81% kế hoạch năm và giảm 17% so với năm 2017.
6. **Cổ tức Công ty đạt:** 17%, bằng 100% kế hoạch năm và tăng 13% so với năm 2017.
7. **Thu nhập trung bình người lao động:** 8,2 triệu đồng/tháng, bằng 100% kế hoạch năm và tăng 3% so với năm 2017.
8. **Kết quả sản xuất kinh doanh** (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018):

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	So sánh 2018/2017
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	418.964.606.235	410.860.391.324	102%
2	Giá vốn hàng bán	361.691.151.440	344.815.830.577	105%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	57.273.454.795	66.044.560.747	87%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	694.786.112	793.161.668	88%
5	Chi phí tài chính	4.835.831.652	2.445.287.907	198%
6	Chi phí bán hàng	22.480.111.372	20.047.176.410	112%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.841.731.641	16.168.633.459	98%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	14.810.566.242	28.176.624.639	53%
9	Thu nhập khác	286.442.179	1.721.885.691	17%
10	Chi phí khác	90.894.798	2.101.420.294	4%
11	Lợi nhuận khác	195.547.381	(379.534.603)	-52%
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	15.006.113.623	27.797.090.036	54%
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.020.751.200	5.638.390.045	54%
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.985.362.423	22.158.699.991	54%
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.157,37	3.988,57	54%

**9. Tóm tắt Bảng cân đối kế toán** (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018):

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	31/12/2018	01/01/2018
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>118.384.455.107</b>	<b>136.741.261.579</b>
	<b>(100=110+120+130+140+150)</b>			
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	11.782.731.682	23.930.307.368
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	-	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	66.712.562.285	75.065.997.722
IV.	Hàng tồn kho	140	33.796.607.146	30.714.037.538
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150	6.092.553.994	7.030.918.951
<b>B -</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>124.350.398.155</b>	<b>116.713.790.040</b>
	<b>(200=210+220+240+250+260)</b>			
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210	100.000.000	
II.	Tài sản cố định	220	106.769.425.759	110.980.164.064
1	Tài sản cố định hữu hình	221	105.860.627.633	110.584.862.055
	- Nguyên giá	222	273.228.747.684	258.029.635.988
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(167.368.120.051)	(147.444.773.933)



3	Tài sản cố định vô hình	227	908.798.126	395.302.009
	- Nguyên giá	228	1.592.375.424	930.591.322
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(683.577.298)	(535.289.313)
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240	11.526.702.684	789.334.011
V.	Tài sản dài hạn khác	260	5.954.269.712	4.944.291.965
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>		<b>270</b>	<b>242.734.853.262</b>	<b>253.455.051.619</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>C -</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>300</b>	<b>117.535.094.107</b>	<b>129.965.784.887</b>
I.	Nợ ngắn hạn	310	102.491.143.821	97.807.582.225
II.	Nợ dài hạn	330	15.043.950.286	32.158.202.662
<b>D -</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)</b>	<b>400</b>	<b>125.199.759.155</b>	<b>123.489.266.732</b>
<b>I.</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>125.199.759.155</b>	<b>123.489.266.732</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	50.000.000.000	50.000.000.000
-	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	50.000.000.000	50.000.000.000
-	Cổ phiếu ưu đãi	411b	-	-
2	Thặng dư vốn cổ phần	412	8.020.118.000	8.020.118.000
4	Vốn khác của chủ sở hữu	414	735.289.565	735.289.565
8	Quỹ đầu tư phát triển	418	52.414.086.052	41.334.736.056
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	14.030.265.538	23.399.123.111
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a	2.044.903.115	1.240.423.120
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b	11.985.362.423	22.158.699.991
<b>II.</b>	<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 =300+400)</b>		<b>440</b>	<b>242.734.853.262</b>	<b>253.455.051.619</b>

#### 10. Báo cáo các chỉ tiêu tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn</b>		
-	Tài sản ngắn hạn/ Tổng số tài sản (%)	48,77	53,95
-	Tài sản dài hạn/ Tổng số tài sản (%)	51,23	46,05
-	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn (%)	48,42	51,28
-	Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn (%)	51,58	48,72
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
-	Hệ số LN sau thuế / DT thuần (%)	2,86	5,39
-	Hệ số LN sau thuế / Vốn chủ sở hữu (%)	9,57	17,94

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
-	Hệ số LN sau thuế / Tổng tài sản (%)	4,93	8,74
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần</b>		
-	Thu nhập trên mỗi cổ phần (đồng/cổ phần)	2.157,37	3.988,57
-	Giá trị sổ sách của cổ phần (đồng/cổ phần)	25.040	24.698
-	Số lượng cổ phần lưu hành (tại thời điểm 31/12/N)	5.000.000	5.000.000
	<i>Trong đó: Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>5.000.000</i>	<i>5.000.000</i>
-	Cổ phiếu quỹ	0	0
-	Cổ tức	17%	15%

#### 11. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

Lợi nhuận trước thuế năm 2018 đạt 15.006 triệu đồng, giảm 46% so với năm 2017 và đạt 51,4% so với kế hoạch năm 2018 do những nguyên nhân chính sau:

- Chi phí nguyên vật liệu năm 2018 tăng mạnh do giá nguyên vật liệu (hạt nhựa) tăng cao và liên tục (giá hạt nhựa tăng trung bình 9% so với năm 2017). Việc tăng giá nguyên vật liệu là nguyên nhân chính làm giảm lợi nhuận của Công ty.
- Chi phí khấu hao tài sản cố định tăng 12% so với năm 2017 do đầu tư mua sắm thiết bị tăng;
- Chi phí tài chính tăng 98% do Công ty vay dài hạn ngân hàng để đầu tư các dự án nâng cao năng lực sản xuất, vay ngắn hạn tăng để đáp ứng nhu cầu vốn lưu động (Công ty đã sử dụng một phần vốn chủ sở hữu để đầu tư cho các dự án) và do tỷ giá tăng;
- Chi phí bán hàng tăng 12% do tăng chi phí vận chuyển do sản lượng tăng nên tăng số chuyến vận chuyển và giá xăng dầu tăng;
- Do giá nguyên vật liệu tăng, Công ty đã triển khai rà soát, đàm phán với khách hàng để điều chỉnh tăng giá bán nhưng việc điều chỉnh tăng giá bán có những khó khăn do sự cạnh tranh mạnh mẽ với các nhà cung cấp xốp nhựa trong và ngoài nước.

#### II. KIẾN NGHỊ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018, căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:



## PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2018

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	15.006.113.623	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	3.020.751.200	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	14.030.265.538	
3.1	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước</i>	Đồng	<i>2.044.903.115</i>	
3.2	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay</i>	<i>Đồng</i>	<i>11.985.362.423</i>	
4	Lợi nhuận được phân bổ vào các quỹ:	Đồng	4.794.144.969	
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	3.595.608.727	30% LN sau thuế năm 2018
	- Quỹ khen thưởng	Đồng	599.268.121	5% LN sau thuế năm 2018
	- Quỹ phúc lợi	Đồng	599.268.121	5% LN sau thuế năm 2018
5	Trả cổ tức năm 2018 (đã thực hiện tạm ứng cổ tức tỷ lệ 17% từ 28/01/2019)	Đồng	8.500.000.000	Tỷ lệ 17%
6	Trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát	Đồng	300.000.000	
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau (7) = (3)-(4)-(5)-(6)	Đồng	436.120.569	

### III. BÁO CÁO ĐẦU TƯ:

#### 1. Dự án đầu tư thiết bị cho xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu:

Ngày 28/05/2018, Chủ tịch HĐQT ký quyết định số 02/2018/QĐHĐQT-HPC về việc phê duyệt dự án đầu tư thiết bị cho xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu với tổng mức đầu tư: 8.500.000.000 đồng, kế hoạch thực hiện: từ tháng 05/2018 đến tháng 12/2018. Công ty đã phối hợp với đơn vị tư vấn CONINCO triển khai lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng với nhà thầu trúng thầu theo quy định của pháp luật đấu thầu.

Tháng 12/2018, Dự án đầu tư thiết bị cho xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu đã được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng, trong đó:

- Tổng vốn đầu tư HĐQT phê duyệt: 8.500.000.000 đồng

- Tổng vốn đầu tư thực hiện: 8.166.407.950 đồng

## **2. Dự án đầu tư mua sắm 02 máy ép định hình xốp cỡ nhỏ, sản xuất đối với các khuôn EPS:**

Ngày 27/07/2018, Chủ tịch HĐQT ký quyết định số 07/2018/QĐHĐQT –HPC phê duyệt dự án đầu tư với tổng mức đầu tư: 7.850.000.000 đồng. Ngày 03/08/2018, Chủ tịch HĐQT ký quyết định số 08/2018/QĐHĐQT –HPC về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu của dự án. Công ty đã triển khai lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật đấu thầu.

Ngày 14/11/2018, Công ty đã ký hợp đồng với nhà thầu trúng thầu. Tháng 4/2019, 02 máy sẽ được nghiệm thu đưa vào sử dụng.

## **B. PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

Năm 2019, theo dự báo của khách hàng, sản lượng của các khách hàng chính có xu hướng giảm; các chi phí đầu vào: giá xăng dầu, điện, nhân công có xu hướng tăng. Bên cạnh đó là sự cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ với các nhà cung cấp xốp, nhựa trong và ngoài nước.

Với sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Công ty có thương hiệu tốt trong ngành sản xuất công nghiệp phụ trợ, hệ thống quản lý và công nghệ ngày một hoàn thiện, luôn bám sát thị trường, Công ty chắc chắn sẽ vượt qua khó khăn và tăng trưởng một cách ổn định và bền vững .

Căn cứ vào nhu cầu thị trường và nguồn lực hiện có, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các nội dung sau:

### **I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019:**



ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2018	KH 2019	KH 2019/TH 2018
1	Doanh thu và thu nhập khác	419.945	449.341	107%
2	Lợi nhuận trước thuế	15.006	18.000	120%
3	Lợi nhuận sau thuế	11.985	14.400	120%
4	Khấu hao TSCĐ	21.462	21.650	101%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	15.342	16.000	104%
6	Tổng số lao động	450	455	101%
7	Thu nhập bình quân	8,2	8,5	104%
8	Chia cổ tức	17%	15%	88%

## II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

### 1. Về thị trường, khách hàng:

- Giữ vững và tăng thị phần mặt hàng xốp, đa dạng hóa mặt hàng nhựa, phát triển khách hàng mới;
- Nâng cao khả năng cạnh tranh về chất lượng, giá bán và giao hàng nhằm thỏa mãn nhu cầu khách hàng đồng thời tăng hiệu quả kinh doanh;
- Tiếp tục quảng bá xây dựng thương hiệu, tham gia các hiệp hội, các tổ chức xúc tiến đầu tư nhằm phát triển khách hàng có nhu cầu trong ngành công nghiệp phụ trợ.

### 2. Về công tác quản lý tài chính và đầu tư:

- Cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn hiệu quả, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ và lập kế hoạch thanh toán nợ phải trả đúng hạn. Kiểm tra và giám sát chặt chẽ công tác công nợ và thu hồi công nợ nhằm nâng cao hoạt động tài chính;
- Theo dõi sát biến động giá nguyên liệu, tỷ giá, lãi vay và tình hình khách hàng, tích cực đàm phán giảm giá nguyên liệu đầu vào, rà soát giá bán và hiệu quả của từng khách hàng để có phương án tăng hiệu quả kinh doanh;
- Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh bảo đảm đúng các quy định của Nhà nước, quy chế của Công ty.

### 3. Về công tác tổ chức quản lý sản xuất:

- Tiết giảm các chi phí đầu vào, lãng phí trong sản xuất đạt mục tiêu lợi nhuận và tăng thu nhập cho người lao động;
- Giảm chi phí vận chuyển, giảm tồn kho;
- Tự động hóa các công đoạn sản xuất: bố trí tay máy, băng tải...

- Nhanh chóng đưa nhà máy khuôn vào hoạt động ổn định đáp ứng được sửa chữa khuôn và chế tạo khuôn đơn giản.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, kính trình Đại hội xem xét và có ý kiến đóng góp bổ sung và thông qua.

Kính chúc Quý vị đại biểu mạnh khỏe. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA**



**GIÁM ĐỐC**

**NGUYỄN QUỐC CƯỜNG**





**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Căn cứ theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của CTCP Hanel Xốp Nhựa, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 19/04/2018 và chương trình kế hoạch công tác, Nghị quyết và chủ trương của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý và giám sát của HĐQT và đánh giá tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh và quản lý của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa năm 2018 như sau:

**I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa năm 2018.**

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.**

Năm 2018 là năm có nhiều khó khăn, biến động, giá nguyên vật liệu đầu vào và tỷ giá tăng cao, tuy nhiên với sự lãnh đạo của HĐQT, sự điều hành của Ban giám đốc và sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, Công ty đã đáp ứng được kế hoạch của khách hàng, tạo công ăn việc làm cho 450 cán bộ công nhân viên, đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả, cụ thể như sau:

**Về doanh thu và thu nhập khác:** Công ty đạt 419.945 triệu đồng, bằng 92% kế hoạch năm và tăng 2% so với năm 2017.

**Về lợi nhuận trước thuế:** Công ty đạt 15.006 triệu đồng, bằng 51% kế hoạch năm và giảm 46% so với năm 2017.

**Về lợi nhuận sau thuế:** Công ty đạt 11.985 triệu đồng, bằng 51% kế hoạch năm và giảm 46% so với năm 2017.

**Về khấu hao tài sản cố định:** Công ty đạt 21.462 triệu đồng, tăng 12% so với năm 2017.

**Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:** Công ty đạt 15.342 triệu đồng, bằng 81% kế hoạch năm và giảm 17% so với năm 2017.

**Cổ tức Công ty đạt:** 17%, bằng 100% kế hoạch năm và tăng 13% so với năm 2017.

**2. Thực hiện kế hoạch đầu tư:**

Thực hiện kế hoạch đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2018, năm 2018 Công ty đã triển khai thực hiện 02 dự án đầu tư: Dự án đầu tư thiết

bị cho xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu, Dự án đầu tư mua sắm 02 máy ép định hình xốp cỡ nhỏ, sản xuất đối với các khuôn EPS.

Tháng 12/2018, Dự án đầu tư thiết bị cho xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu đã được nghiệm thu, đưa vào sử dụng, trong đó:

- Tổng vốn đầu tư HĐQT phê duyệt: 8.500.000.000 đồng
- Tổng vốn đầu tư thực hiện: 8.166.407.950 đồng

Dự kiến tháng 4/2019, Dự án đầu tư mua sắm 02 máy ép định hình xốp cỡ nhỏ, sản xuất đối với các khuôn EPS với tổng vốn đầu tư là 7.850.000.000 đồng sẽ được nghiệm thu đưa vào sử dụng.

Các dự án được triển khai theo đúng các quy định, đạt tiến độ, đáp ứng kịp thời kế hoạch sản xuất, góp phần nâng cao năng lực sản xuất của Công ty.

### **3. Tình hình tài chính và quyết toán tài chính của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa:**

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Định giá Việt Nam tại thời điểm 31/12/2018 cho thấy:

- Tổng tài sản:	242.734.853.262 đồng
Trong đó:	
+ Tài sản ngắn hạn:	118.384.455.107 đồng
+ Tài sản dài hạn:	124.350.398.155 đồng
- Tổng nguồn vốn:	242.734.853.262 đồng
Trong đó:	
+ Nợ phải trả:	117.535.094.107 đồng
+ Vốn chủ sở hữu:	125.199.759.155 đồng

(Có Báo cáo tài chính kèm theo trình Đại hội).

#### **\* Đánh giá:**

- Hệ số Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn = 1,16 giảm 17% so với năm 2017 (năm 2017 = 1,40) cho thấy Công ty có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.
- Tài sản cố định đã khấu hao nhiều: 168 tỷ đồng; nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng vào sản xuất kinh doanh: 116,7 tỷ đồng.
- Cơ cấu Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn = 48,42%, giảm so với năm 2017 (năm 2017 = 51,28%).
- Hiệu quả sử dụng tài sản tăng: hệ số Doanh thu/Tổng tài sản = 1,73 (năm 2017 = 1,62).
- Tỷ suất sinh lời/Vốn chủ sở hữu = 9,57%, giảm so với năm 2017 (năm 2017 = 17,94%).

## **II. Hoạt động và thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:**

### **1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:**



HĐQT đã tổ chức họp thường kỳ theo điều lệ. Những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty CP Hanel Xốp Nhựa đều được Chủ tịch HĐQT và Giám đốc trình và báo cáo HĐQT xem xét quyết định.

Các cuộc họp HĐQT đều được trao đổi, thảo luận, bàn bạc dân chủ, thẳng thắn và có Biên bản, Nghị quyết theo đúng tinh thần nội dung cuộc họp.

Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đều được Chủ tịch HĐQT và Giám đốc thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của CTCP Hanel Xốp Nhựa.

HĐQT và Ban Giám đốc phối hợp tốt trong công tác quản lý, điều hành CTCP Hanel Xốp Nhựa, tổ chức thực hiện các giải pháp đảm bảo Công ty thực hiện sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông.

Trên cơ sở các Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Nghị quyết, chủ trương của Hội đồng quản trị; các chương trình kế hoạch của Giám đốc, HĐQT thường xuyên đôn đốc, phối hợp, chỉ đạo Ban giám đốc tổ chức thực hiện và được Chủ tịch HĐQT, Giám đốc thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện và xin ý kiến tại các kỳ họp của HĐQT.

Các chủ trương và quyết định của HĐQT được thông qua đều bảo đảm đúng quy định của Điều lệ, pháp luật và phù hợp, sát tình hình thực tế, bảo vệ quyền lợi và sự phát triển của CTCP Hanel Xốp Nhựa.

**2. Những Nghị quyết, quyết định và chủ trương của HĐQT đã được triển khai thực hiện:**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 01/2018/NQHĐQT-HPC	08/01/2018	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tạm ứng cổ tức năm 2017
2	Nghị quyết số 02/2018/NQHĐQT-HPC	01/02/2018	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018
3	Nghị quyết số 03/2018/NQHĐQT-HPC	01/03/2018	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2018
4	Nghị quyết số 04/2018/NQHĐQT-HPC	24/12/2018	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tạm ứng cổ tức năm 2018
5	Quyết định số 01/2018/QĐHĐQT-HPC	01/02/2018	Trích thường ban điều hành và cán bộ chủ chốt
6	Quyết định số	28/5/2018	Phê duyệt dự án đầu tư thiết bị xưởng

	02/2018/QĐHĐQT-HPC		bảo dưỡng khuôn mẫu
7	Quyết định số 03/2018/QĐHĐQT-HPC	31/5/2018	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư thiết bị xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu
8	Quyết định số 04/2018/QĐHĐQT-HPC	07/6/2018	Phê duyệt KQLCNT gói thầu 01 dự án đầu tư thiết bị xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu
9	Quyết định số 05/2018/QĐHĐQT-HPC	07/6/2018	Phê duyệt KQLCNT gói thầu 02 dự án đầu tư thiết bị xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu
10	Quyết định số 06/2018/QĐHĐQT-HPC	27/7/2018	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty
11	Quyết định số 07/2018/QĐHĐQT-HPC	27/7/2018	Phê duyệt dự án đầu tư mua sắm 02 máy ép định hình xốp cỡ nhỏ, sản xuất đối với các khuôn EPS
12	Quyết định số 08/2018/QĐHĐQT-HPC	03/8/2018	Phê duyệt KHLCNT dự án đầu tư mua sắm 02 máy ép định hình xốp cỡ nhỏ, sản xuất đối với các khuôn EPS
13	Quyết định số 09/2018/QĐHĐQT-HPC	06/8/2018	Phê duyệt KQLCNT gói thầu 01 dự án đầu tư mua sắm 02 máy ép định hình xốp cỡ nhỏ, sản xuất đối với các khuôn EPS
14	Quyết định số 10/2018/QĐHĐQT-HPC	06/8/2018	Phê duyệt KQLCNT gói thầu 02 dự án đầu tư mua sắm 02 máy ép định hình xốp cỡ nhỏ, sản xuất đối với các khuôn EPS
15	Quyết định số 11/2018/QĐHĐQT-HPC	08/8/2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 04 – Dự án đầu tư thiết bị cho xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu
16	Quyết định số 12/2018/QĐHĐQT-HPC	09/8/2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 05– Dự án đầu tư thiết bị cho xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu
17	Quyết định số 13/2018/QĐHĐQT-HPC	09/8/2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 03– Dự án đầu tư thiết bị cho xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu
18	Quyết định số 14/2018/QĐHĐQT-HPC	30/8/2018	Gia hạn gói thầu 03 – Dự án mua sắm 02 máy ép định hình xốp cỡ nhỏ, sản xuất

010073  
CÔNG  
CỐ P  
HAI  
XỐP  
CÔNG BIẾ



			đối với các khuôn EPS
19	Quyết định số 14a/2018/QĐHĐQT-HPC	10/09/2018	Cho phép mở thầu ngay gói thầu 03 – Dự án mua sắm 02 máy ép định hình xốp cỡ nhỏ, sản xuất đối với các khuôn EPS
20	Quyết định số 15/2018/QĐHĐQT-HPC	22/10/2018	Phê duyệt KQKLCNT gói thầu 03 – Dự án mua sắm 02 máy ép định hình xốp cỡ nhỏ, sản xuất đối với các khuôn EPS
21	Quyết định số 16/2018/QĐHĐQT-HPC	24/12/2018	Phê duyệt KQKLCNT gói thầu 04 – Dự án mua sắm 02 máy ép định hình xốp cỡ nhỏ, sản xuất đối với các khuôn EPS

### 3. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý:

HĐQT định kỳ họp để đưa ra các Nghị quyết về các giải pháp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá kết quả đã thực hiện để điều chỉnh kịp thời. Hoạt động giám sát được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý đã tuân thủ theo đường lối của Hội đồng quản trị.

### 4. Thù lao HĐQT:

Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/ người/ tháng

Thù lao của Phó Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đồng/ người/ tháng

Thù lao của Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/ người/ tháng.

## III. Nhận định và đánh giá chung về hoạt động của CTCP Hanel Xốp Nhựa:

### 1. Về sản xuất kinh doanh và đầu tư:

Năm 2018, do căng thẳng thương mại leo thang giữa Mỹ và Trung Quốc, nền kinh tế thế giới suy giảm mạnh. Tỷ giá, giá nguyên vật liệu hạt nhựa, xăng, dầu tăng cao. Bên cạnh đó là sự cạnh tranh mạnh mẽ với các nhà cung cấp xốp, nhựa nước ngoài. Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, Ban giám đốc và cán bộ quản lý công ty đã có nhiều nỗ lực phấn đấu nhưng chưa đạt được chỉ tiêu Kế hoạch 2018 cụ thể như sau:

- Doanh thu và thu nhập khác đạt 92% kế hoạch và tăng 2% so với năm 2017, trong đó doanh thu sản phẩm chính tăng 5% (doanh thu mặt hàng xốp tăng 5,4% và mặt hàng nhựa tăng 4,8%);
- Công ty đảm bảo công ăn việc làm cho hơn 450 CBCNV, các chế độ của người lao động được bảo đảm, thu nhập bình quân đạt 8.200.000 đồng/người/tháng, tăng 3% so với năm 2017;



- Lợi nhuận trước thuế năm 2018 đạt 15.006 triệu đồng, giảm 46% so với năm 2017 và đạt 51,4% so với kế hoạch năm 2018 do những nguyên nhân chính sau:

Chi phí nguyên vật liệu năm 2018 tăng mạnh do giá hạt nhựa tăng cao và liên tục (tăng trung bình 9% so với năm 2017); giá dầu tăng làm chi phí bán hàng (tăng 12% so với năm 2017). Ngoài ra, các chi phí khấu hao TSCĐ (tăng 12% so với năm 2017), chi phí tài chính (tăng 98% so với năm 2017) do đầu tư tăng năng lực sản xuất và đổi mới công nghệ. Trong khi đó, việc điều chỉnh tăng giá bán với khách hàng gặp nhiều khó khăn do phải cạnh tranh mạnh mẽ với các nhà cung cấp nhựa trong và ngoài nước, đồng thời công ty có chiến lược tăng thị phần các mặt hàng nhằm tăng doanh thu.

Tóm lại, giá nguyên liệu tăng (phụ thuộc thị trường thế giới) là nguyên nhân chính làm giảm lợi nhuận công ty.

## **2. Về quản lý tài chính, sử dụng vốn, tài sản:**

Việc sử dụng tiền vốn, tài sản phục vụ đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh bảo đảm đúng các quy định, quy chế quản lý nội bộ của CTCP Hanel Xốp Nhựa.

Khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty tốt, không có nợ phải trả quá hạn. Công ty cân cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn hiệu quả, kiểm tra và giám sát chặt chẽ công nợ, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ và lập kế hoạch thanh toán nợ phải trả đúng hạn.

## **IV. Kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ 2019.**

### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:**

**Về doanh thu và thu nhập khác:** Kế hoạch đạt 449.341 triệu đồng, tăng 7% so với năm 2018.

**Về lợi nhuận trước thuế:** Kế hoạch đạt 18.000 triệu đồng, tăng 20% so với năm 2018.

**Về lợi nhuận sau thuế:** Kế hoạch đạt 14.400 triệu đồng, tăng 20% so với năm 2018.

**Về khấu hao tài sản cố định:** Kế hoạch đạt 21.650 triệu đồng, tăng 1% so với năm 2018.

**Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:** Kế hoạch đạt 16.000 triệu đồng, tăng 4% so với năm 2018.

**Cổ tức Công ty:** kế hoạch đạt 15%, giảm 12% so với năm 2018.

### **2. Định hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2019:**

Trên cơ sở Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được phê duyệt, Hội đồng quản trị sẽ phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban Giám đốc, tổ chức các cuộc họp HĐQT định kỳ hàng quý, nghe báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh thực tế, những khó khăn, thuận lợi trong quá trình thực hiện để đưa ra những biện pháp chỉ đạo kịp thời, tổ chức thực hiện tốt các giải pháp về điều hành sản xuất, phát triển thị trường nhằm mục tiêu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2019 Đại hội đồng cổ đông giao.



Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị chú trọng vào công tác quản lý, giám sát để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tiết giảm chi phí, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và tài sản tại công ty.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
**HANEL**  
XỐP NHỰA  
QUẬN LONG BIÊN - TP. HCM  
NGUYỄN ĐÌNH VINH



Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

***Trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019***

*Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;*

*Căn cứ báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa;*

*Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa;*

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa đã tiến hành công tác kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2018, kính trình Đại hội đồng cổ đông kết quả với một số nội dung chính như sau:

**A. Hoạt động của Ban Kiểm soát**

- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

- |                        |              |
|------------------------|--------------|
| + Bà Nguyễn Minh Trang | : Trưởng Ban |
| + Ông Nguyễn Tiến Đạt  | : Thành viên |
| + Bà Đỗ Thị Lan Anh    | : Thành viên |

- Thực hiện rà soát các công việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT, Ban Giám đốc theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, quy định của Điều lệ, quy chế nội bộ và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị;

- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

**B. Kết quả kiểm tra giám sát**

Tình hình hoạt động của Công ty năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2018 với một số nội dung cụ thể như sau:

**I. Danh sách nhân sự HĐQT và Ban điều hành năm 2018**

- **Danh sách Hội đồng quản trị**

- |                         |                     |
|-------------------------|---------------------|
| + Ông Nguyễn Đình Vinh  | : Chủ tịch HĐQT     |
| + Ông Nguyễn Quốc Cường | : Phó chủ tịch HĐQT |
| + Ông Phùng Anh Tuấn    | : Ủy viên HĐQT      |
| + Ông Hoàng Văn Phúc    | : Ủy viên HĐQT      |
| + Ông Nguyễn Văn Hưởng  | : Ủy viên HĐQT      |



### **- Danh sách Ban điều hành**

- |                         |                  |
|-------------------------|------------------|
| + Ông Nguyễn Quốc Cường | : Giám đốc       |
| + Ông Nguyễn Duy Hải    | : Phó Giám đốc   |
| + Bà Phạm Thị Thu Hằng  | : Kế toán trưởng |

### **II. Hoạt động của Hội đồng quản trị**

Năm 2018, HĐQT tổ chức họp thông qua một số nội dung trọng yếu sau:

1. Ngày 08/01/2018, Nghị quyết HĐQT thông qua ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện việc tạm ứng cổ tức năm 2017;
2. Tại cuộc họp ngày 01/02/2018, HĐQT đã thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018; đồng ý về chủ trương đối với các hoạt động đầu tư thiết bị cho xưởng khuôn mẫu và dự án đầu tư mua sắm 02 máy ép định hình xốp cỡ nhỏ, sản xuất đối với các khuôn EPS trong năm 2018 và yêu cầu Ban lãnh đạo Công ty sắp xếp lại mặt bằng nhà máy, xây dựng chính sách cho người lao động, xây dựng mục tiêu tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận năm 2018 tăng từ 5% đến 10% so với năm 2017;
3. Tại cuộc họp ngày 28/3/2018, HĐQT thông qua kế hoạch và nội dung tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2018;
4. Thông qua phiếu lấy ý kiến các thành viên ngày 25/5/2018 của HĐQT, Quyết định của Chủ tịch HĐQT số: 02/2018/QĐHĐQT-HPC ngày 28/5/2018 về việc phê duyệt dự án và tổng vốn đầu tư dự án “Đầu tư thiết bị cho xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu”; Số 03/2018/QĐHĐQT-HPC ngày 31/5/2018 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Số 04/2018/QĐHĐQT-HPC ngày 07/6/2018 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu 01 và số 05/2018/QĐHĐQT-HPC ngày 07/6/2018 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu 02 dự án “Đầu tư thiết bị cho xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu”;
5. Tại cuộc họp ngày 27/7/2018, về kết quả HĐSXKD 6 tháng đầu năm 2018, HĐQT yêu cầu Ban Giám đốc xác định rõ các chi phí ảnh hưởng, rà soát và tiết giảm chi phí; đàm phán với khách hàng giá sản phẩm thuộc các hợp đồng đầu ra để cân đối với thực tế nguyên liệu tăng, đưa ra các giải pháp cụ thể để kết quả kinh doanh thực hiện được theo kế hoạch; Phê duyệt và ban hành các quyết định về việc đầu tư 02 máy ép định hình xốp để Ban Giám đốc có căn cứ thực hiện; Đối với dự án đất Lĩnh Nam yêu cầu Công ty có công văn gửi lên Sở Tài Nguyên Môi trường báo cáo tình hình thực tế và xin hướng dẫn thực hiện;
6. Tại cuộc họp ngày 19/10/2018, HĐQT ghi nhận kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2018 đồng thời yêu cầu Giám đốc và các phòng ban chức năng tập trung thực hiện các giải pháp cụ thể để cải thiện tình hình sản xuất kinh doanh

073  
ÔNG  
CỔ P  
[A]  
XỐP  
VG BI



trong 3 tháng cuối năm 2018, theo dõi sát biến động nguyên vật liệu, tỷ giá, lãi vay và tình hình khách hàng; Tích cực đàm phán giảm giá nguyên vật liệu đầu vào; Đàm phán tăng giá bán (đầu ra) để có hiệu quả kinh doanh; Xem xét và lựa chọn phương án vay USD và VNĐ hợp lý; Thực hiện các biện pháp giảm chi phí vận chuyển, giảm hàng tồn kho; Kiểm soát chặt chẽ định mức chi phí nguyên vật liệu và chi phí hành chính khác; Rà soát lại toàn bộ các hoạt động đầu tư sao cho hoạt động đầu tư phải gắn với hoạt động SXKD có hiệu quả;

7. Thông qua phiếu lấy ý kiến các thành viên ngày 24/12/2018 của HĐQT, Nghị quyết của HĐQT số: 04/2018/NQHĐQT-HPC ngày 24/12/2018 về việc thông qua việc tạm ứng cổ tức và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2018.

### III. Hoạt động của Ban điều hành

Ban điều hành Công ty đã thừa hành các quyết định và phân công của ĐHĐCĐ, HĐQT triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm tài chính 2018 và báo cáo định kỳ trình HĐQT để có chỉ đạo kịp thời. Kết quả cụ thể như sau:

### IV. Kết quả và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

#### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

#### KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2018 SO VỚI NĂM 2017

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	So sánh 2018/ 2017	
<b>1. Tổng doanh thu</b>	<b>413.375</b>	<b>419.946</b>	<b>101,6 %</b>	<b>Tăng 1,6%</b>
- Doanh thu hàng hóa, dịch vụ	410.860	418.965	102%	Tăng 2%
- Doanh thu hoạt động tài chính	793	695	88%	Giảm 12%
- Thu nhập khác	1.722	286	16,6%	Giảm 83,4%
<b>2. Tổng chi phí</b>	<b>385.578</b>	<b>404.940</b>	<b>105%</b>	<b>Tăng 5%</b>
Giá vốn hàng bán	344.816	361.691	104,9%	Tăng 4,9%
Chi phí tài chính	2.445	4.836	197,8%	Tăng 97,8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.169	15.842	98%	Giảm 2%
Chi phí bán hàng	20.047	22.480	112%	Tăng 12%
Chi phí khác	2.101	91	4,3%	Giảm 95,7%
<b>3. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>27.797</b>	<b>15.006</b>	<b>54%</b>	<b>Giảm 46%</b>
<b>4. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>22.159</b>	<b>11.985</b>	<b>54%</b>	<b>Giảm 46%</b>



## ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SXKD

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
1	Tỷ suất LNTT/ Doanh thu chính	6,8%	3,6%
2	Tỷ suất LNST/ Doanh thu chính	5,4%	2,9%
3	Tỷ suất LNST/ Tổng tài sản	8,7%	4,9%
4	Tỷ suất LNST/ Vốn chủ sở hữu	17,9%	9,6%

## KẾT QUẢ THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH TRONG NĂM 2018

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	TH 2018/ KH 2018
1	Tổng doanh thu	454.713	419.946	92,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	29.200	15.006	51,4%
3	Lợi nhuận sau thuế	23.360	11.985	51,3%
4	Tổng số lao động	455	450	98,9%
5	Thu nhập bình quân	8,2	8,2	100%

Năm 2018: doanh thu thực hiện giảm 7,6% so với kế hoạch và tăng 1,6% so với năm 2017; Lợi nhuận sau thuế giảm 48,7% so với kế hoạch, giảm 46% so với năm 2017. Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản và vốn CSH năm 2018 lần lượt đạt 4,9% và 9,6%.

- Doanh thu thực hiện năm 2018 so với năm 2017 tăng 2%, trong đó doanh thu từ sản phẩm xốp và sản phẩm nhựa đều tăng khoảng 5,1%;

- Tổng giá vốn thực hiện năm 2018 so với năm 2017 tăng 5%, trong đó đặc biệt giá nguyên vật liệu hạt dùng cho sản phẩm xốp và nhựa nhập tăng;

Trong năm 2018 do giá nguyên vật liệu đầu vào tăng, Ban giám đốc đã triển khai đàm phán với khách hàng để điều chỉnh tăng giá bán, tuy nhiên một số khách hàng chưa điều chỉnh được.

Việc tăng giá nguyên liệu là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty, năm 2018 lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 51,3% theo kế hoạch.

### 2. Đầu tư xây dựng cơ bản

- Năm 2018 kế toán ghi nhận vào chi phí xây dựng cơ bản dở dang, trong đó đối với khoản đầu tư xây dựng nhà máy khuôn phát sinh trong năm với giá trị hơn 10,6 tỷ đồng, cuối kỳ tổng ghi nhận là hơn 11,4 tỷ đồng;

- Đối với khoản đầu tư cho thiết bị xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu là gần 7,5 tỷ đồng, trong năm kế toán đã ghi nhận tăng TSCĐ cho khoản đầu tư này.

### **3. Vốn vay**

Tính đến 31/12/2018, số dư trên tài khoản vay ngắn hạn và dài hạn gần 82,202 tỷ đồng trong đó:

- Số dư vay ngắn hạn cuối kỳ hơn 65 tỷ đồng tại hai ngân hàng: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam;
- Số dư vay dài hạn cuối kỳ gần 17 tỷ đồng tại hai ngân hàng: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương và Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam;

Công ty đã thực hiện việc vay trả đúng thời hạn như đã cam kết với ngân hàng.

### **4. Thu nhập bình quân của người lao động**

Thu nhập bình quân của người lao động 2018 đạt 8,2 triệu đồng/tháng tăng gần 2,5% so với năm 2017 (8 triệu đồng/tháng).

### **C. Kết luận, đề xuất và kiến nghị**

- Ban kiểm soát nhất trí nội dung, số liệu Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam ban hành ngày 28/01/2019;

- Bắt đầu từ năm 2016, Công ty đã tập trung nguồn tiền để tái đầu tư nhằm cải tiến nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm. Vì vậy, Ban lãnh đạo Công ty cần có giải pháp phát triển khách hàng, giữ vững và tăng thị phần. Bên cạnh đó trong công tác quản lý cần tiết giảm chi phí, tránh lãng phí trong sản xuất; cập nhật và theo dõi biến động giá nguyên liệu để kịp thời xử lý. Đảm bảo đạt kết quả hoạt động SXKD theo đúng kế hoạch mà ĐHĐCĐ đã phê duyệt, doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng.

- Do đặc thù sản xuất, Công ty cần chú trọng đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn PCCC, thường xuyên tổ chức kiểm tra đề ra các biện pháp giải quyết khắc phục sơ hở thiếu sót kịp thời bổ sung những khiếm khuyết đối với các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC đối với khu vực sản xuất, nhà xưởng, nhà kho có chứa nguyên vật liệu dễ gây cháy nổ.

### **D. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019**

- Hợp BKS thực hiện triển khai kiểm tra giám sát; Tham gia tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị;

- Giám sát các hoạt động tại Công ty trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện theo đúng quy định của điều lệ Công ty và pháp luật;

- Kiểm tra sổ sách, hạch toán và tình hình sử dụng vốn;

- Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty.



Trên đây là báo cáo tóm tắt công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, Ban kiểm soát rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của các quý vị cổ đông để chúng tôi có thể hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng báo cáo!

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
- Thành viên HĐQT, Ban GD, Ban KS;
- Lưu BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Minh Trang**

